

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số 57/QĐ-STC ngày 09/5/2022 của Sở Tài chính)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2021	Ước thực hiện năm 2021	So sánh Ước TH với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	8.140.900	13.630.578	167,43	85,56
I	Thu cân đối NSNN	8.140.900	7.214.086	88,62	85,56
1	Thu nội địa	8.035.900	7.016.482	87,31	84,16%
2	Thu từ dầu thô				
3	Thu cân đối từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu	105.000	196.854	187,48	209,96%
4	Thu viện trợ		750		
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		6.416.492		
B	TỔNG CHI NSDP	14.124.109	16.062.748	113,73	110,13
I	Chi cân đối NSDP	12.692.115	14.056.878	110,75	106,39
1	Chi đầu tư phát triển	3.381.485	4.408.024	130,36	98,61
2	Chi thường xuyên	8.465.821	9.573.369	113,08	111
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	2.100	823		
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	2.000	2.000	100,00	100
5	Dự phòng ngân sách	233.960	0	0,00	0
6	Chi tạo nguồn điều chỉnh tiền lương	606.749	0		0,00
7	Chi trả nợ gốc vốn vay KCHKM, CTDC		72.661		
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NSTW cho NSDP	1.370.794	545.944	39,83	46
III	Chi đầu tư từ nguồn vốn Chính phủ vay về cho vay lại	61.200			
C	BỘI CHI NSDP/ BỘI THU NSDP				
D	CHI TRẢ NỢ GỐC				
E	CHI CHUYỂN NGUỒN NGÂN SÁCH NĂM SAU		1.459.926		